

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HSPT
Ngày 10 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2022/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Đặng Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Đặng Văn D** – sinh ngày 02/8/1979 tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn Đ, xã H1, huyện V, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; con ông Đặng Văn T2 (đã chết) và bà Bùi Thị L, sinh năm 1950; vợ là Trần Thị H2, sinh năm 1983; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2022, đến ngày 18/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình, có mặt.

Trong vụ án còn có các bị hại – ông Đỗ Đức M, ông Đỗ Văn T, ông Đỗ Văn D1, chị Phạm Thị T1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Trần Thị H, anh Nguyễn Xuân C, anh Nguyễn Văn K không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thường đi thả lưới bắt cá đêm ở khu vực xã X và xã P huyện V, tỉnh Thái Bình nên Đặng Văn D phát hiện một số gia đình ở hai bên đường có trồng cây

cảnh, D đã nảy sinh ý định trộm cắp. Trong khoảng thời gian từ đêm ngày 22/11/2021 đến đêm ngày 08/01/2022, Đặng Văn D đã thực hiện 04 lần trộm cắp, cụ thể như sau:

* Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 22/11/2021, Đặng Văn D đi xe mô tô Wave α , biển kiểm soát 17K2-ZZZZ đến nhà ông Đỗ Đức M sinh năm 1965, trú tại: thôn P1, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình để trộm cắp cây cảnh. Khi đến nhà ông M, thấy điện tắt và cổng khóa, D tắt khóa xe để trên đường giao thông rồi tháo lưới B40 đi vào trong vườn quan sát thấy có cây mộc hương cao khoảng 1,95 mét, chu vi gốc khoảng 0,19 mét trồng ở giáp đường; D đi đến dùng hai tay cầm thân cây lắc nhiều lần cho đất bung khỏi gốc rồi nhổ cây vác ra ngoài buộc vào sau xe mô tô đem về nhà trồng vào chậu để ở trước cửa nhà.

Hôm sau, D bán cho anh C với giá 3.000.000 đồng nhưng không nói cho anh C biết đây là tài sản D trộm cắp được; D cho lại anh C 100.000 đồng, còn 2.900.000 đồng D tiêu xài cá nhân hết.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 02/KLHD ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư kết luận: Trị giá cây mộc hương D trộm cắp của ông Đỗ Đức M là 3.000.000 đồng.

* Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 01/01/2022, D đi xe mô tô biển kiểm soát 17K2-ZZZZ đi từ nhà đến nhà ông Đỗ Văn D1, sinh năm 1969, trú tại: thôn P1, xã X, huyện V để trộm cắp cây cảnh. Đến nơi, D để xe trên đường cạnh tường bao rồi cầm xẻng nhảy qua tường rào B40 vào vườn quan sát thấy có 03 cây mộc hương trồng giáp đường (trong đó có 01 cây cao khoảng 1,64m, chu vi gốc khoảng 0,12m; 01 cây cao khoảng 2,15m, chu vi gốc khoảng 0,15m và 01 cây cao khoảng 1,65m, chu vi gốc khoảng 0,14m); D dùng xẻng đào được cả ba cây mộc hương rồi bê cây mộc hương cao khoảng 1,64m, chu vi gốc khoảng 0,12m ra để cạnh xe mô tô. Khi D quay lại vườn nhà ông D1 để bê nốt hai cây còn lại thì bị ông D1 phát hiện, D vứt lại chiếc xẻng rồi chạy đến chỗ xe mô tô điều khiển xe đem cây đã lấy được về trồng vào chậu để ở sân trước cửa nhà.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 04/KLHD ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư kết luận: Tổng trị giá ba cây mộc hương D trộm cắp của ông Đỗ Văn D1 là 4.000.000 đồng.

* Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 05/01/2022, D đi xe mô tô Wave α , biển kiểm soát 17K2-ZZZZ đi đến nhà chị Phạm Thị T1, sinh năm 1987, trú tại: thôn H3, xã P, huyện V để trộm cắp cây cảnh. Đến nơi, D để xe mô tô trên đường đê rồi đi vào nhà chị T1. Do cổng nhà chị T1 không khóa nên D mở cổng đi vào sân quan sát thấy cây mộc hương cao khoảng 2,4m, chu vi gốc khoảng 0,34m trồng trên chậu đặt ở vị bên trái hiên nhà. D liền lấy chiếc xẻng ở gần cây mộc hương để đào nhưng không được nên D lấy xô múc nước ở bể nước gần cây mộc hương múc nước đổ vào gốc cây cho đất mềm ra, rồi dùng hai tay lay và nhổ được gốc cây lên

khỏi chậu. D vác cây mộc hương lên vai đi ra chỗ để xe mô tô rồi đi về nhà trồng ở chậu để trong sân trước cửa nhà.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 03/KLHD ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư kết luận: Trị giá cây mộc hương D trộm cắp của chị Phạm Thị T1 là 15.000.000 đồng.

* Lần thứ 4: Khoảng 23 giờ ngày 08/01/2022, D điều khiển xe mô tô Wave α , biển kiểm soát 17K2- ZZZZ đi từ nhà đến nhà ông Đỗ Văn T sinh năm 1946, trú tại: thôn P1, xã X, huyện V để trộm cắp cây cảnh. Đến nơi D để xe mô tô ở ngoài đường rồi trèo qua tường bao vào sân nhà ông T quan sát thấy có một cây sung cao khoảng 0,85m, chu vi gốc khoảng 0,37m, trồng trong chậu để ở sân trước nhà, D dùng tay lay gốc và nhấc cây sung ra khỏi chậu rồi bê cây sung để lên tường bao, trèo ra ngoài đường rồi để cây sung lên sau xe một tay giữ cây một tay điều khiển xe mô tô về nhà. D trồng cây sung vào chậu để ở sân trước cửa nhà mình.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 14/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũ Thư kết luận: Giá trị D trộm cắp của ông Đỗ Văn T là 900.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu hồi được toàn bộ tài sản D trộm cắp và trả lại cho các bị hại.

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/5/2022, bị cáo Đặng Văn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn D, giảm cho bị cáo D từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của mình, bị cáo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định: Trong khoảng thời gian từ đêm ngày 22/11/2021 đến rạng sáng ngày 05/01/2022, bị cáo Đặng Văn D đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 3 lần đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: vào ngày 22/11/2021, trộm cắp của ông Đỗ Đức M 01 cây mộc hương trị giá 3.000.000 đồng.

- Lần thứ hai: vào ngày 01/01/2022, trộm cắp của ông Đỗ Văn D1 03 cây mộc hương trị giá 4.000.000 đồng.

- Lần thứ ba: vào ngày 05/01/2022, trộm cắp của chị Phạm Thị T1 01 cây mộc hương trị giá 15.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản D trộm cắp của chị T1, ông D1, ông M là 22.000.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đặng Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “*phạm tội 02 lần trở lên*” nhưng giá trị tài sản trộm cắp của các lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo lại là người có nhân thân tốt và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải*”, thiệt hại đã được khắc phục, không để lại hậu quả nghiêm trọng.

[3]. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án 02 (hai) năm tù là có phần nghiêm khắc, không đúng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo; nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt đáng kể để thể hiện chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn D; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn D.

[5] Về án phí: kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình về phần hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn D: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn D 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2022.

2. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Đặng Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 10/8/2022./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA, THADS
- h. Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh